TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 – GIA LAI** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 122/2026/QĐST-HNGĐ	*Gia Lai, ngày 07 tháng 04 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 414/2025/TLST-HNGĐ, ngày 02 tháng 12 năm 2025; giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Tố Q, sinh năm: 1988

Địa chỉ: Xóm A, thôn X, xã T, tỉnh Gia Lai.

Căn cước công dân số: 052188006149

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm: 1986

Địa chỉ: Xóm A, thôn X, xã T, tỉnh Gia Lai.

Căn cước công dân số: 052086013703

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Tố Q và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ con chung: Chị Nguyễn Thị Tố Q và anh Nguyễn Văn T không có con chung.

2.2. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị Tố Q và anh Nguyễn Văn T không yêu cầu giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Tố Q tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005881 ngày 02 tháng 12 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai. Chị Nguyễn Thị Tố Q được hoàn trả số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 2, tỉnh Gia Lai;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 – Gia Lai;
- UBND xã Tuy Phước Bắc, tỉnh Gia Lai (Giấy CNKH số 112/2019);
- TAND tỉnh Gia Lai;
- Lưu: Văn phòng; Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 T. GIA LAI

Võ Duy Minh